

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phi Yên và bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên toà: Ông; Nguyễn Xuân Tráng

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà: Ông; Nguyễn Phi Thăng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/HSST, ngày 22 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/HSST-QĐ, ngày 05/3/2019, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Đ, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lái xe; học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Quốc L và bà Lê Thị Q; vợ: Thái Thị D, sinh năm 1988; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Trần Văn B, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn B và bà Lê Thị X; vợ: Võ Thị Út M, sinh năm 1996; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

3. Trần Đình A, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Đình P (chết) và bà Nguyễn Thị S; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

4. Nguyễn Trường T, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L; vợ: Hà Thị T, sinh năm 1985; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn K và bà Trần Thị N; vợ: Nguyễn Thị N sinh năm 1971; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

6. Trần Văn L, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn U (chết) và bà Nguyễn Thị U (chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 26/9/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo về tội " Đánh bạc "; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

7. Nguyễn Văn L, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lái xe; học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1976; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 24/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, xử phạt 7.000.000 đồng về tội " Đánh bạc "; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

8. Phú Hoàng D, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phú Văn H và bà Nguyễn Thị D; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

9. Nguyễn Văn P, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 10/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Th; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau: Vào khoảng 18 giờ, ngày 27/01/2019, Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L đi mừng đám cưới tại nhà Trần Văn L, thuộc Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi ăn uống xong thì cả Đ, B, A, T và L ra bàn ngồi uống nước. Ngồi uống nước được một lúc thì cùng nhau nói “*ta làm tý cho vui*” ý nói với mọi người đánh bạc, thì mọi người cùng nhau đồng ý. Sau đó, Đ, B, A, T, L đi sang nhà thờ họ “Trần Văn ” do Trần Văn B được giao nhiệm vụ quản lý. Khi vào nhà thờ thì B xuống nhà ngang lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đem ra để cùng với Đ, A, T và L đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng”, đặt tẩy mỗi ván 10.000đồng. Hình thức đánh liêng như sau: mỗi người đánh phải bỏ giữa chiếu 10.000đồng, gọi là tiền tẩy, sau đó chia , mỗi người 03 quân bài, người nào có 03 quân bài cùng quân với nhau gọi là sấp, người nào có các quân bài liên tiếp nhau gọi là liêng, người nào có 03 quân bài cộng điểm lại với nhau theo thứ tự từ cao đến thấp. Ngoài ra trong mỗi ván bài các người chơi đặt thêm tiền để cược nhau. Đánh được một lúc thì lần lượt có Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D, Nguyễn Văn P đến tham gia đánh bạc cùng. Khi các đối tượng đang đánh bạc đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.760.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Thu giữ của Nguyễn Văn P số tiền 4.300.000 đồng, thu giữ của Trần Văn L số tiền 1.500.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Văn L số tiền 660.000 đồng, thu giữ của Trần Văn Đ số tiền 500.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Văn L số tiền 2.140.000 đồng, thu giữ của Trần Văn B số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Trường T số tiền 1.700.000 đồng, thu giữ của Phú Hoàng D số tiền

4.000.000 đồng, thu giữ của Trần Đình A số tiền 11.910.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc được chứng minh cụ thể như sau:

Trần Văn Đ trước khi đánh bạc mang theo số tiền 1.180.000 đồng, Đ dùng số tiền 680.000 đồng để đánh bạc. Trần Văn B trước khi đánh bạc mang theo số tiền 1.730.000 đồng, B dùng số tiền 730.000 đồng để đánh bạc. Trần Đình A trước khi đánh bạc mang theo số tiền 12.500.000 đồng, A dùng số tiền 590.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Trường T trước khi đánh bạc mang theo số tiền 2.340.000 đồng, T dùng số tiền 640.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Văn L trước khi đánh bạc mang theo số tiền 1.440.000 đồng, L dùng số tiền 680.000 đồng để đánh bạc. Trần Văn L trước khi đánh bạc mang theo số tiền 2.130.000 đồng, Trần Văn L dùng số tiền 630.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Văn L trước khi đánh bạc mang theo số tiền 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn L dùng số tiền 610.000 đồng để đánh bạc. Phú Hoàng D trước khi đánh bạc mang theo số tiền 4.560.000 đồng, D dùng số tiền 560.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Văn P trước khi đánh bạc mang theo số tiền 4.960.000 đồng, Nguyễn Văn P dùng số tiền 660.000 đồng để đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 14 ngày 21/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P về tội “ *Đánh bạc* ” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng như sau: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 65 Bộ luật hình sự, đối với Trần Văn Đ và Phú Hoàng D. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 36 Bộ luật hình sự, đối với Trần Văn B, Nguyễn Trường T, Phú Hoàng D, Trần Đình A và Trần Văn L. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 36 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn L. Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 35 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn L. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 35 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn P. Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt như sau: Trần Văn Đ, từ 07 – 10 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách gấp đôi. Xử phạt Phú Hoàng D, từ 06 – 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Xử phạt bị cáo Trần Văn B, từ 07 – 10 tháng cải tạo không giam giữ. Xử phạt các bị cáo Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, mỗi bị cáo từ 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ. Xử phạt

bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng – 25.000.000 đồng.

Giao các bị cáo bị xử phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.760.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tu lơ khơ; các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu được. Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 27/01/2019, tại nhà thờ họ “Trần Văn”, thuộc Thôn L, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương bắt quả tang, Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D, Nguyễn Văn P đang đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”. Với tổng số tiền đánh bạc là 5.760.000 đồng.

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P, đã phạm tội “Đánh bạc”, như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội; hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của

nhà nước về lĩnh vực trò chơi có thưởng. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đối với Trần Văn Đ có bố là thương binh và được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đối với Trần Văn B, có bà nội là người có công đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; đối với Trần Đình A có bố là thương binh và được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đối với Nguyễn Trường T, có ông bà ngoại được tặng thưởng huân chương; đối với Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P, có bố là người có công được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đối với Phú Hoàng D có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng. Cho nên không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà cho cải tạo và giáo dục tại địa phương hoặc áp dụng hình phạt bằng tiền, để tước đi một phần thu nhập của bị cáo để tương xứng với từng hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, cũng đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo. Đáng lẽ ra đối với các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cần phải khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ nhà nước, song xét thấy thu nhập của các bị cáo không ổn định nên miễn cho các bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra có thu giữ số tiền 5.760.000 đồng tại chiếu bạc và 52 quân bài tu lơ khơ. Xét thấy số tiền này đã sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 52 quân bài tu lơ khơ là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ trong người các đối tượng không có liên quan trong vụ án, nên cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, cụ thể: Nguyễn Văn P số tiền 4.300.000 đồng; Trần Văn L số tiền 1.500.000 đồng; Nguyễn Văn L số tiền 660.000đồng; Trần Văn Đ số tiền 500.000đồng; Nguyễn Văn L số tiền 2.140.000đồng; Trần Văn B số tiền 1.000.000đồng; Nguyễn Trường T số tiền 1.700.000đồng; Phú Hoàng D số tiền 4.000.000đồng; Trần Đình A số tiền 11.910.000đồng, là đúng quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 65 Bộ luật hình sự, đối với Trần Văn Đ và Phú Hoàng D. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 36 Bộ luật hình sự, đối với Trần Văn B, Nguyễn Trường T, Trần Văn L và Trần Đình A. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 36 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn L. Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 35 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn L. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 35 Bộ luật hình sự, đối với Nguyễn Văn P. Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P, phạm tội “Đánh bạc”.

2. *Xử phạt như sau:*

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ, 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Xử phạt bị cáo Phú Hoàng D, 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Văn Đ và Phú Hoàng D, cho UBND xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt các bị cáo Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, mỗi bị cáo là 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, cho UBND xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo với số tiền: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. *Về vật chứng*: - Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 5.760.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm, sáu mươi ngàn).

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tu lơ khơ.

(Chi tiết vật chứng có tại biên bản giao nhận tài sản ngày 22/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Kho bạc nhà nước huyện Thanh Chương; Phiếu nhập kho ngày 21/02/2019 của Kho bạc nhà nước huyện Thanh Chương; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương).

4. *Về án phí*: Buộc các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn B, Trần Đình A, Nguyễn Trường T, Nguyễn Văn L, Trần Văn L, Nguyễn Văn L, Phú Hoàng D và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn), án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự
- Chi cục THA dân sự TC
- UBND xã TL
- Bị cáo, Lưu VP, lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn